TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2019/TLST/HNGĐ ngày 12/8/2019 về việc yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn , gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lương Thị Tuyết Th,** sinh năm 1986; Địa chỉ: Số nhà 167, tổ 13, phường L H Ph, thành phố Th B, tỉnh Thái Bình.

- Anh **Nguyễn Quang Tr**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 609- No2, phường D V, quận C Gi, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Ottbrunnerstr 40, 81737 Munchen, Công hòa liên bang Đức.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Tuyết Th và anh Nguyễn Quang Tr tự nguyện kết hôn ngày 18/12/2013 Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Frăng phuốc – CHLB Đức. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại Đức và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm, tính tình hai vợ chồng không hợp nên đến năm 2018 chị Th bỏ về Việt Nam và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay. Do đời sống ly thân kéo dài, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- Về con chung: Chị Th và anh Tr đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th và anh Tr thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Th và anh Tr thỏa thuận chị Th chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của chị Lương Thị Tuyết Th và anh Nguyễn Quang Tr là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Tuyết Th và anh Nguyễn Quang Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Tòa án không đặt ra giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Th nhận chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự, chuyển số tiền 300.000 đồng chị Th đã nộp theo biên lai số 0009108 ngày 12/8/2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình thành tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cục THA dân sự tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lương Hải Yến

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả Thận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào Thộc tỉnh, thành phố trực Thộc Tr ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực Thộc Tr ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả Thận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).

TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THÁI BÌNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TB-TA	*Thái Bình, ngày tháng năm 2018.*

THÔNG BÁO
NỘP TIỀN TẠM ỨNG ÁN PHÍ

Kính gửi: Chị **Nguyễn Thị Thanh Duyên**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Thanh Long, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Sau khi xem xét đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo;

Xét thấy vụ án theo đơn khởi kiện của người khởi kiện Thộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình và người khởi kiện Thộc trường hợp phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 146 và khoản 1, khoản 2 Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình thông báo cho chị Nguyễn Thị Thanh Duyên biết.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này phải đến trụ sở Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình để nộp tiền tạm ứng chi phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình biên lai Th tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, nếu chị Nguyễn Thị Thanh Duyên không nộp cho Tòa án biên lai Th tiền tạm ứng án phí

mà không có lý do chính đáng, thì Tòa án sẽ trả lại đơn khởi kiện cho người khởi kiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-Người khởi kiện;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Hải Yến

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH
Số: /TB-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thái Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2017.

THÔNG BÁO
NỘP TIỀN TẠM ỨNG CHI PHÍ TỐ TỤNG

Kính gửi: Chị **Lưu Thị Mai**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Tr Thôn 1, xã Kim Tr, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Xét thấy chị Lưu Thị Mai là nguyên đơn phải nộp tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 152 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình thông báo cho chị Lưu Thị Mai biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này phải đến trụ sở Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình để nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng là: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình biên lai Th tiền tạm ứng chi phí tố tụng.

Hết thời hạn nêu trên, nếu chị Lưu Thị Mai không nộp cho Tòa án biên lai Th tiền tạm ứng chi phí tố tụng mà không có lý do chính đáng, thì Tòa án sẽ đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *Nguyên đơn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Bùi Tiến Hưng